ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ KỲ XUÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 143 /KH-UBND	*Kỳ Xuân, ngày 28 tháng9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC TUẦN LỄ HƯỞNG ỨNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI NĂM 2026

Thực hiện Kế hoạch số 3598/KH-SGDĐT ngày 25/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026; UBND xã Kỳ Xuân ban hành Kế hoạch tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; hình thành thói quen tự học, học thường xuyên, gắn học tập với thực hành, nâng cao năng lực nghề nghiệp, năng suất lao động và chất lượng cuộc sống.

- Tạo cơ hội để người học, người lao động và Nhân dân tiếp cận, thực hành kỹ năng số; sử dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm; khai thác hiệu quả học liệu, nền tảng và dịch vụ học tập số, góp phần thực hiện chuyển đổi số và phong trào "Bình dân học vụ số". Tăng cường cơ hội học tập bình đẳng, quan tâm các nhóm ít có điều kiện tiếp cận giáo dục, công nghệ và dịch vụ học tập.

- Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng; duy trì, phát triển các mô hình, không gian và sản phẩm học tập thiết thực, có khả năng ứng dụng, duy trì và nhân rộng.

2. Yêu cầu

- Tổ chức Tuần lễ thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp thực tế, kết hợp linh hoạt các hình thức trực tiếp, trực tuyến; không phô trương, hình thức, chồng chéo hoặc ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, dạy học, sản xuất, kinh doanh.

- Lựa chọn hoạt động theo nhu cầu thực tế, xác định rõ mục tiêu, đối tượng, nội dung, sản phẩm, trách nhiệm và nguồn lực; ưu tiên các hoạt động, mô hình có khả năng duy trì, nhân rộng.

- Việc ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo phải bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền sở hữu trí tuệ, bản quyền và trung thực học thuật; nội dung, thông tin, sản phẩm có sử dụng trí tuệ nhân tạo phải được kiểm tra,

kiểm chứng và có người chịu trách nhiệm; ưu tiên khai thác, sử dụng các học liệu, tài liệu đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành, phê duyệt hoặc thẩm định.

II. CHỦ ĐỀ, THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ HÌNH THỨC

1. Chủ đề: ***"Thực học, thực hành, làm chủ công nghệ số và trí tuệ nhân tạo để xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời".***

2. Thời gian

Tuần lễ được tổ chức **từ ngày 01/10/2026 đến hết ngày 07/10/2026**.

Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động được tổ chức vào ngày 01/10/2026 hoặc gắn với Ngày Khuyến học Việt Nam 02/10/2026; khuyến khích kết nối, lồng ghép với các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và các sự kiện giáo dục, văn hóa của địa phương.

3. Phạm vi

Triển khai trên phạm vi toàn xã, với sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở giáo dục, Trung tâm học tập cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và các thiết chế văn hóa, học tập có liên quan.

4. Hình thức

Tổ chức bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp với trực tuyến; khuyến khích tổ chức tại cơ sở giáo dục, Trung tâm học tập cộng đồng, thư viện, nhà văn hóa, doanh nghiệp và các không gian học tập phù hợp.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Căn cứ chủ đề của năm 2026 và tình hình thực tiễn, các nhà trường chủ động lựa chọn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng phù hợp, hiệu quả, tập trung vào các nội dung sau:

1. Tổ chức Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ

- Các đơn vị căn cứ điều kiện thực tế tổ chức Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ theo hình thức phù hợp, bảo đảm thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, người học, người lao động và nhân dân tham gia, hưởng ứng.

2. Thông tin, tuyên truyền và lan tỏa về học tập suốt đời

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền trước, trong và sau Tuần lễ về chủ đề, ý nghĩa và các hoạt động của Tuần lễ; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; phong trào *"Bình dân học vụ số";* các cơ hội học tập, học liệu mở và dịch vụ học tập tại địa phương.

- Chú trọng tuyên truyền, giới thiệu và lan tỏa mô hình, sáng kiến, sản phẩm, câu chuyện và gương điển hình về tự học, học tập thường xuyên, học tập suốt đời.

- Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền trên cổng/trang thông tin điện tử, hệ thống thông tin cơ sở, báo chí, nền tảng số, mạng xã hội và các phương thức phù hợp; khuyến khích sử dụng mã QR, đồ họa thông tin, video ngắn, chương trình phát thanh trên nền tảng số, tọa đàm trực tuyến, học liệu mở và các sản phẩm truyền thông số.

- Một số thông điệp, khẩu hiệu tuyên truyền: *"Thực học, thực hành - Làm chủ công nghệ - Kiến tạo tương lai số", "Tự học suốt đời - Đổi mới tư duy - Làm chủ công nghệ - Thích ứng với kỷ nguyên mới", "Học đi đôi với hành, tri thức gắn với thực tiễn, học tập gắn với cống hiến", "Mỗi người dân một kỹ năng số thiết thực; mỗi cơ quan, đơn vị một sáng kiến học tập", "Mỗi người dân là một công dân học tập, mỗi cơ quan, đơn vị là một đơn vị học tập"*.

3. Đẩy mạnh học tập, thực hành kỹ năng số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo

Tổ chức các hoạt động học tập, hướng dẫn và thực hành nâng cao năng lực số cho người học, người dân và người lao động theo phương châm "học đến đâu, thực hành đến đó, ứng dụng vào thực tế", phù hợp với độ tuổi, trình độ, điều kiện tiếp cận công nghệ và nhu cầu của từng nhóm đối tượng. Tập trung vào:

- Tổ chức các hoạt động khuyến khích tự học, đọc sách, nghiên cứu, trải nghiệm, thực hành và vận dụng kiến thức vào học tập, lao động và đời sống; chú trọng phát triển năng lực tự học, tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng hợp tác, năng lực số và năng lực sử dụng trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm.

- Khai thác hiệu quả thư viện và học liệu số, tài nguyên giáo dục mở, nền tảng và khóa học trực tuyến để tự học, cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ, kỹ năng; sử dụng thiết bị, nền tảng và công cụ số phục vụ học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh và đời sống; chú trọng thực hành trực tiếp, theo tình huống và nhu cầu thực tế.

- Hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử và các tiện ích số thiết yếu; thực hiện giao dịch an toàn, bảo vệ tài khoản và dữ liệu cá nhân.

- Hướng dẫn người học sử dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp với độ tuổi, trình độ và nhu cầu; chú trọng kỹ năng kiểm chứng thông tin, nhận diện tin giả, nội dung giả mạo, trích dẫn nguồn, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng tránh rủi ro và ứng xử văn minh trên không gian mạng; nâng cao tư duy phản biện và trách nhiệm khi sử dụng, chia sẻ nội dung có sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo. Không yêu cầu người học sử dụng trí tuệ nhân tạo khi chưa được hướng dẫn về mục đích, giới hạn, rủi ro và trách nhiệm.

- Tổ chức các chuyên đề, tư vấn học tập, hướng nghiệp; nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số, kỹ năng khởi nghiệp và kỹ năng thích ứng với thay đổi

của thị trường lao động; chú trọng đào tạo lại, đào tạo nâng cao cho người lao động phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

4. Phát triển các điểm hỗ trợ kỹ năng số

- Khuyến khích xây dựng, công bố *"Bản đồ cơ hội học tập"* hoặc danh mục cơ hội học tập trên địa bàn, giới thiệu các địa chỉ, chương trình, dịch vụ học tập và trải nghiệm; trong đó chú trọng Trung tâm học tập cộng đồng, thư viện, nhà văn hóa, các chương trình giáo dục, khóa học trực tuyến có nguồn rõ ràng, địa chỉ tư vấn học nghề, việc làm và các điểm hỗ trợ kỹ năng số.

- Khuyến khích xây dựng *"Điểm hỗ trợ kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo"* hoặc mô hình tương tự.

- Ưu tiên sử dụng cổng/trang thông tin điện tử, nền tảng số, mã QR và các công cụ hiện có; không đặt yêu cầu xây dựng ứng dụng mới**.** Thông tin cung cấp phải có nguồn rõ ràng, được kiểm tra, cập nhật, dễ tiếp cận và không gây nhầm lẫn.

- Các hoạt động hỗ trợ phải bảo đảm an toàn dữ liệu và quyền riêng tư**;** không yêu cầu, tiếp nhận mật khẩu, mã OTP, mã PIN, thông tin tài khoản ngân hàng; không thực hiện giao dịch tài chính thay người dân; không tự ý sao chụp, lưu giữ hoặc chuyển giao giấy tờ tùy thân, dữ liệu cá nhân và dữ liệu nhạy cảm.

5. Đối với thư viện, nhà văn hóa và các thiết chế văn hóa - giáo dục

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng phù hợp với chức năng, điều kiện thực tế của từng thiết chế; xây dựng, duy trì và phát huy không gian đọc, không gian học tập, không gian trải nghiệm văn hóa và học tập số; tổ chức ngày hội công nghệ, hoạt động giới thiệu sách, sách điện tử, sách nói, học liệu mở, tư liệu địa phương và các nguồn tài nguyên giáo dục có nguồn gốc rõ ràng, hợp pháp.

- Khuyến khích thư viện và các thiết chế văn hóa - giáo dục xây dựng hoặc giới thiệu "Không gian học tập số và trải nghiệm trí tuệ nhân tạo" phù hợp với điều kiện thực tế; hỗ trợ người dân, học sinh và các nhóm đối tượng có nhu cầu học tập suốt đời tiếp cận thư viện số, cơ sở dữ liệu mở, học liệu số và các công cụ công nghệ, trí tuệ nhân tạo phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo. Hướng dẫn người sử dụng khai thác thông tin có chọn lọc, kiểm chứng nguồn tin và sử dụng công nghệ an toàn, có trách nhiệm; việc số hóa, chia sẻ, lưu trữ và khai thác tư liệu phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân, lưu trữ, quyền tác giả và quyền liên quan.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm và phương pháp học tập giữa các thế hệ; phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên, cán bộ thư viện, cộng tác viên văn hóa và lực lượng tình nguyện trong việc hỗ trợ người cao tuổi,

người khuyết tật và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số tiếp cận sách, tài nguyên thông tin, thiết bị thông minh, nền tảng số và dịch vụ công trực tuyến.

- Khuyến khích các thư viện, nhà văn hóa và thiết chế văn hóa - giáo dục liên kết, chia sẻ tài nguyên và tổ chức các hoạt động học tập cộng đồng, góp phần hình thành môi trường học tập thường xuyên, học tập suốt đời và thúc đẩy phát triển văn hóa đọc, năng lực số trong cộng đồng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Tuần lễ được bảo đảm từ dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; đồng thời được lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan.

- Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Tuần lễ phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật; không huy động đóng góp bắt buộc của người học, cha mẹ người học và người dân dưới bất kỳ hình thức nào.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, trường học tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ.

Chủ trì phối hợp tuyên truyền về chủ đề, ý nghĩa của Tuần lễ; hướng dẫn các đơn vị thực hiện các hoạt động về học tập suốt đời, kỹ năng số, học liệu số.

Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; tổng hợp kết quả, minh chứng của các đơn vị và tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ với hình thức, nội dung phù hợp để tạo điều kiện và khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động tham gia các hoạt động tự học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp, thiết thực với nghề nghiệp, lĩnh vực công tác.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia các hoạt động của Tuần lễ; huy động các nguồn lực hợp pháp, hỗ trợ các nhóm có hoàn cảnh khó khăn, góp phần lan tỏa phong trào học tập suốt đời trong cộng đồng.

4. Đề nghị Hội Khuyến học xã

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, trường học và Trung tâm học tập cộng đồng tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các hoạt động học tập; khuyến

khích đọc sách, tự học, học tập trên môi trường số và duy trì các mô hình học tập suốt đời tại gia đình, dòng họ, cộng đồng.

5. Các đơn vị trường học

Căn cứ vào kế hoạch của UBND xã, các trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hưởng ứng Tuần lễ đạt kết quả cao.

Kết thúc Tuần lễ, yêu cầu các trường tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện *(theo mẫu đề cương kèm theo)* kèm minh chứng về các hoạt động liên quan đến việc tổ chức Tuần lễ gửi về UBND xã qua phần mềm Hồ sơ công việc trước ngày 12/10/2026 để tổng hợp, báo cáo Sở GDĐT theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026 trên địa bàn xã Kỳ Xuân; đề nghị các cơ sở giáo dục, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị và các tổ chức có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Các đơn vị trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KỲ XUÂN T.HÀ TĨNH

Nguyễn Thành Chung

PHỤ LỤC
BIỂU MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ TỔ CHỨC
TUẦN LỄ HƯỞNG ỨNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày tháng 9 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Lưu ý: *Đề cương báo cáo này được xây dựng phù hợp với chức năng của UBND xã, phường. Đối với các cơ quan, đơn vị và cơ sở giáo dục, căn cứ vào tình hình thực tế để báo cáo theo các nội dung đã triển khai.*

UBND XÃ KỲ XUÂN **TRƯỜNG …**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC-SGDĐT	*Kỳ Xuân, ngày tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026

Kính gửi: UBND xã Kỳ Xuân

Thực hiện Kế hoạch số ……/KH-UBND ngày … tháng 9 năm 2026 của của UBND xã Kỳ Xuân về việc tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026 (sau đây gọi tắt là Tuần lễ), trường …… báo cáo kết quả tổ chức thực hiện như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Địa phương:
……

2. Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ cấp tỉnh (nếu có):

- Thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức:
……
- Cơ quan chủ trì và đơn vị phối hợp: ……
- Số người tham dự; hoạt động, sản phẩm hoặc thông điệp tiêu biểu:
……

3. Đặc điểm, điều kiện của địa phương có ảnh hưởng đến việc tổ chức Tuần lễ (nếu có):
……..……

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

TT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Nội dung chỉ đạo, hướng dẫn chủ yếu
1				
2				

3				

a) Công tác phối hợp, huy động nguồn lực, kiểm tra và đôn đốcNêu cơ chế và kết quả phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với các sở, ban, ngành, Hội Khuyến học, cơ quan báo chí, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ sở giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng, thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và các đơn vị liên quan; kết quả huy động các nguồn lực hợp pháp; việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai; các biện pháp bảo đảm tổ chức thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức.

……

b) Báo cáo kết quả về việc phối hợp tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời gắn với Ngày Khuyến học Việt Nam 02/10/2026

……

2. Xác định và đáp ứng nhu cầu học tập

Nêu phương pháp và phạm vi xác định nhu cầu; các nhóm nhu cầu chính; nội dung, hình thức hoặc mô hình được lựa chọn, điều chỉnh trên cơ sở nhu cầu đã xác định; cách thức tiếp nhận và sử dụng phản hồi của người tham gia.

……

3. Đánh giá chung về công tác triển khai

Đánh giá mức độ tham gia, sự phù hợp với điều kiện địa phương; việc bảo đảm an toàn, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả, quyền liên quan và trung thực học thuật trong hoạt động có ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo; việc thực hiện quy định về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và trách nhiệm của đơn vị, cá nhân tham gia tổ chức.

……

III. KẾT QUẢ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TT	Nhóm hoạt động	Nội dung cần báo cáo	Kết quả thực hiện
1	Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ	Số hoạt động; địa điểm; hình thức; số người tham dự; nội dung, sản phẩm hoặc hoạt động trải nghiệm tiêu biểu	
2	Hoạt động tại cơ sở giáo dục	Số hoạt động; số cơ sở; số người học, nhà giáo tham gia; hoạt động tự học, đọc sách, nghiên cứu, trải nghiệm, thực hành, dự án học tập; sản phẩm tiêu biểu	
3	Hoạt động của trung tâm học tập	Số lớp, chuyên đề; số trung tâm; số người tham gia; nhóm được hỗ trợ; nội dung về	

	cộng đồng	kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến, an toàn trên môi trường mạng, ứng dụng công nghệ trong lao động, sản xuất và đời sống	
4	Hoạt động về năng lực số và sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm	Số lớp, chuyên đề; số người được hướng dẫn; số điểm hỗ trợ kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo; số lượt người dân được tư vấn, hỗ trợ; hoạt động trải nghiệm về an toàn trên môi trường số; kết quả ứng dụng	
5	Bản đồ hoặc danh mục cơ hội học tập	Hình thức công bố; số địa chỉ, cơ hội học tập được cập nhật; tần suất cập nhật; phản hồi của người sử dụng	
6	Hoạt động tại thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa và thiết chế văn hóa - giáo dục	Số hoạt động; số lượt người tham gia; không gian đọc, không gian học tập số; học liệu, sản phẩm được đưa vào sử dụng	
7	Hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và hỗ trợ nhóm yếu thế	Số hoạt động; số cán bộ, người lao động được hỗ trợ; đào tạo lại, bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng; địa bàn, đối tượng và số người thuộc nhóm yếu thế, nhóm ít có cơ hội tiếp cận công nghệ được hỗ trợ	
8	Hoạt động thông tin, tuyên truyền	Số tin, bài, phóng sự, sản phẩm truyền thông số; hình thức; lượt tiếp cận (nếu có thống kê); câu chuyện, gương điển hình hoặc mô hình tiêu biểu	

IV. KẾT QUẢ ĐỊNH LƯỢNG

1. Quy ước thống kê

- Báo cáo theo số người, hạn chế trùng lặp. Trường hợp chưa loại trừ được trùng lặp, ghi theo lượt người và nêu rõ cách thống kê tại cột "Ghi chú".

- "Người thụ hưởng trực tiếp" là người được hướng dẫn, hỗ trợ hoặc trực tiếp sử dụng sản phẩm, dịch vụ, học liệu của hoạt động Tuần lễ.

- Các chỉ tiêu thành phần không cộng dồn vào tổng số người tham gia hoặc số người thụ hưởng trực tiếp.

- Nếu một chỉ tiêu không phát sinh, ghi "0"; không để trống.

2. Bảng chỉ tiêu định lượng

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Ghi chú / cách thống kê
1	Số cơ sở giáo dục tham gia tổ	cơ sở		

	chức hoạt động			
2	Số trung tâm học tập cộng đồng tham gia	trung tâm		
3	Số thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa và thiết chế văn hóa - giáo dục tham gia	đơn vị		
4	Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức xã hội tham gia	đơn vị		
5	Tổng số hoạt động đã tổ chức	hoạt động		
6	Tổng số người tham gia	người		Trường hợp báo cáo theo lượt người, ghi rõ
7	Số người thụ hưởng trực tiếp	người		Không cộng trùng khi tổng hợp
8	Số lớp, chuyên đề về kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến và an toàn trên môi trường mạng	lớp/chuyên đề		
9	Số người được hướng dẫn nhận biết, sử dụng, kiểm chứng thông tin và sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm	người		Chỉ tiêu thành phần, không cộng dồn
10	Số điểm hỗ trợ kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo được tổ chức	điểm		Ghi rõ trực tiếp/trực tuyến/kết hợp
11	Số lượt người dân được tư vấn, hướng dẫn hoặc hỗ trợ trực tiếp	lượt		Một người có thể phát sinh nhiều lượt
12	Số người thuộc nhóm yếu thế, nhóm ít có cơ hội tiếp cận công nghệ được hỗ trợ	người		Ghi rõ người cao tuổi, người khuyết tật, người dân vùng khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số
13	Số địa chỉ, cơ hội học tập được cập nhật trên bản đồ hoặc danh mục cơ hội học tập	địa chỉ		

14	Số học liệu, tài nguyên số, sản phẩm số và không gian học tập số được đưa vào sử dụng	sản phẩm		Ghi rõ cơ cấu
15	Số mô hình, sáng kiến có khả năng duy trì, nhân rộng sau Tuần lễ	mô hình/sáng kiến		
16	Số tin, bài, phóng sự và sản phẩm truyền thông số đã đăng, phát	sản phẩm		

V. SẢN PHẨM, MÔ HÌNH VÀ MINH CHỨNG

1. Danh mục sản phẩm, mô hình, học liệu hoặc giải pháp tiêu biểu

Liệt kê tối đa 05 sản phẩm, mô hình hoặc giải pháp tiêu biểu, ưu tiên các sản phẩm, mô hình có tác động thực tế và khả năng duy trì, nhân rộng. Trường hợp không có, ghi rõ "Không có".

TT	Tên sản phẩm/mô hình/giải pháp	Đơn vị chủ trì	Địa bàn/đối tượng thụ hưởng	Kết quả, tác động và khả năng nhân rộng	Đường dẫn/mã QR minh chứng
1					
2					
3					
…					

2. Minh chứng

Đường dẫn hoặc mã QR đến hình ảnh, video, tin bài, học liệu, sản phẩm hoặc tài liệu minh chứng: ……

Đường dẫn, mã QR phải còn khả năng truy cập; bảo đảm không công khai dữ liệu cá nhân không cần thiết, thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước hoặc nội dung vi phạm quy định về quyền tác giả, quyền liên quan.

3. Đánh giá khả năng duy trì, nhân rộng

Nêu ngắn gọn khả năng duy trì, nhân rộng và tác động thực tế của sản phẩm, mô hình tiêu biểu; đối với mô hình "Điểm hỗ trợ kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo", nêu rõ địa điểm, lực lượng hỗ trợ, phương thức tiếp nhận yêu cầu, quy trình bảo vệ dữ liệu và khả năng tổ chức định kỳ sau Tuần lễ.

……

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

TT	Nguồn kinh phí	Dự toán (đồng, nếu có)	Kinh phí đã sử dụng (đồng)	Ghi chú

1	Ngân sách nhà nước được giao theo phân cấp			
2	Nguồn lồng ghép từ chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan			
3	Nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác			
	Tổng cộng			

Đánh giá việc quản lý, sử dụng kinh phí: ……

VII. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật: ……

2. Tác động, chuyển biến:

Nêu cụ thể tác động đối với người học, nhà giáo, người lao động và Nhân dân về nhận thức, tinh thần tự học, năng lực số, khả năng tiếp cận học liệu, dịch vụ học tập và khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng vào học tập, công việc, lao động, sản xuất, kinh doanh hoặc đời sống; đánh giá mức độ phù hợp của hoạt động với nhu cầu đã xác định và phản hồi của người tham gia.

……

3. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: ……..……

4. Bài học kinh nghiệm: ……

VIII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo: ……

2. Về chủ đề, nội dung và hình thức tổ chức Tuần lễ năm tiếp theo: ……./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND xã (để báo cáo);
- Lưu: VT, ……

HIỆU TRƯỞNG